|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM KHÓA XII**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý nợ công ngày 23 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án “Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra”, vay vốn WB;*

*Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2015 Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, vay vốn ngân hàng thế giới;*

*Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Dự án Hỗ trợ Phát triển Khu vực biên giới, vay vốn ADB;*

*Căn cứ Quyết định số………/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày tháng năm 2021 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số………/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày tháng năm 2021 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022 nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số /BC-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Hội đồng nhân dân, ý kiến thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ công năm 2022 nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ.

1. Tổng mức vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại trong năm 2022: 57.000 triệu đồng.

2. Kế hoạch chi từ nguồn vay, nguồn ngân sách địa phương, kết dư ngân sách cấp tỉnh, tăng thu, tiết kiệm chi để trả nợ gốc, lãi vay và các loại phí vay trong năm 2022 là 10.800 triệu đồng.

3. Kế hoạch vay, trả nợ từng dự án, chương trình cụ thể như sau:

a) Vay để chi đầu tư phát triển: Tổng mức vay 48.400 triệu đồng *(Gồm 03 danh mục dự án, chương tình thuộc cấp tỉnh đầu tư: Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập; Dự án Hỗ trợ phát triển Khu vực biên giới tiểu dự án tỉnh Kon Tum; Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả).*

b) Vay để trả nợ gốc: Tổng mức vay 8.600 triệu đồng *(Gồm 03 danh mục dự án, chương tình thuộc cấp tỉnh đầu tư: Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập; Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum và Chương trình Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra).*

c) Kế hoạch chi để trả nợ gốc vay, trả lãi và các loại phí vay: 10.800 triệu đồng. Trong đó, ngân sách cấp tỉnh chi 10.800 triệu đồng *(trả nợ gốc 8.600 triệu đồng; trả lãi và các loại phí vay 2.200 triệu đồng)*.

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;- Bộ Tư pháp *(Cục Kiểm tra văn bản pháp luật)*;- Bộ Tài chính; - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Uỷ ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các ban HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;- Văn phòng HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Báo Kon Tum;- Đài PTTH tỉnh;- Lưu: VT, CTHĐ. | **Dương Văn Trang** |